

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 210/NQ-CP

Hà Nội, ngày 06 tháng 8 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch hành động thực hiện kết luận của đồng chí Tổng Bí thư,
Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026
của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ,
thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng thông báo Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với đại diện Đảng ủy Chính phủ và các cơ quan liên quan về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Trên cơ sở kết quả biểu quyết của các Thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị quyết về Kế hoạch hành động với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Quán triệt chủ trương, yêu cầu của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước tại Thông báo số 117-TB/VPTW ngày 04 tháng 7 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu từ nay đến hết năm 2026, phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì, tiến độ, nguồn lực và có cơ chế kiểm tra, đôn đốc.

b) Xác định nhiệm vụ cụ thể để các bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương xây dựng kế hoạch hành động chi tiết đến cấp cơ sở, đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, nội dung tại Thông báo số 117-TB/VPTW bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, thống nhất, hiệu quả và hoàn thành đúng tiến độ.

c) Tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, địa phương và toàn xã hội, trong đó xác định công tác phòng, chống thiên tai là một cấu phần của phát triển bền vững, gắn với bảo đảm an ninh con

người, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng và ổn định xã hội; tích hợp trong các kịch bản điều hành phát triển, kế hoạch đầu tư công, điều hành sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư, bảo đảm an sinh và bảo vệ đời sống nhân dân; định hướng chuyển mạnh từ ứng phó bị động sang quản trị rủi ro chủ động; từ xử lý hậu quả sang phòng ngừa từ sớm, từ xa; từ chỉ đạo theo mùa vụ sang chuẩn bị thường xuyên; từ cách làm chủ yếu dựa vào kinh nghiệm sang cách làm dựa trên dữ liệu, khoa học, công nghệ, pháp luật, kỷ luật quy hoạch và trách nhiệm của người đứng đầu.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai; tuyệt đối không được chủ quan với bất kỳ kịch bản thiên tai, phải chuẩn bị sẵn sàng cho tình huống xấu hơn, nhanh hơn, rộng hơn, phức tạp hơn để chủ động ứng phó, không bị động, bất ngờ.

b) Tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp để bảo vệ tính mạng nhân dân là yêu cầu cao nhất, trong đó ưu tiên hàng đầu là các đối tượng yếu thế (người già, trẻ em, phụ nữ mang thai, người khuyết tật, người bệnh, hộ nghèo, hộ neo đơn); phòng ngừa phải đi trước một bước (chủ động lồng ghép yêu cầu phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, đầu tư, tiêu chuẩn xây dựng, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ, an toàn hồ đập, bố trí dân cư đến quản lý sông suối, kiểm soát khai thác cát, nước ngầm, thoát nước đô thị,...); tăng cường cảnh báo sớm, dữ liệu số và kỹ năng cộng đồng; phòng, chống thiên tai phải gắn trực tiếp với mục tiêu tăng trưởng và phát triển bền vững; lấy cơ sở làm nền tảng, bảo đảm phù hợp thực tế từng địa bàn; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp nếu để xảy ra tình trạng buông lỏng quản lý địa bàn, dẫn đến các vi phạm, thiệt hại có liên quan.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các bộ, cơ quan, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện; gắn việc triển khai với kế hoạch thực hiện Kết luận số 213-KL/TW ngày 21 tháng 11 năm 2025, Kết luận số 26-KL/TW ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026, Nghị quyết số 166/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết, kết luận có liên quan.

d) Xây dựng kế hoạch hành động chi tiết để phân công rõ cơ quan, đơn vị chủ trì nhiệm vụ, tiến độ, nguồn lực và có cơ chế kiểm tra, đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; ưu tiên bố trí và huy động các nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp và dự án trọng điểm, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu.

đ) Siết chặt kỷ luật, xử lý nghiêm minh trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, tài nguyên và môi trường (phá rừng, lấn suôi, san lấp ao hồ, khai thác cát trái phép, xây dựng trong hành lang thoát lũ,...), không để làm gia tăng rủi ro đối với tính mạng, tài sản của Nhân dân; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu buông lỏng quản lý, để xảy ra vi phạm kéo dài gây hậu quả.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026

a) Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia giai đoạn 2026-2030.

- Cập nhật kịch bản thiên tai, hướng dẫn cảnh báo theo tác động.

- Chỉ đạo công tác bảo đảm an toàn đê điều, hồ đập; chủ động ứng phó hạn hán, xâm nhập mặn, lũ quét, sạt lở đất.

- Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương liên quan rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, hoàn thiện danh mục dự án để bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu thuộc các Đề án do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tại Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV.

b) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chuẩn bị lực lượng, phương tiện, phương án cứu hộ, cứu nạn, phối hợp sơ tán dân, bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn xảy ra thiên tai. Chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia điều động lực lượng vũ trang để chi viện hỗ trợ các lực lượng tại chỗ ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai hoặc để ổn định, duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh.

c) Bộ Xây dựng rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng, thoát nước đô thị, nhà ở an toàn, hạ tầng chống chịu thiên tai.

d) Bộ Tài chính chủ trì tham mưu bảo đảm nguồn lực và cơ chế tài chính phù hợp, ưu tiên cho phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh hậu quả thiên tai và phục hồi sinh kế, sản xuất.

đ) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm trực tiếp trước Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra các địa bàn xung yếu, khu vực có nguy cơ cao xảy ra thiên tai; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã nắm chắc từng hộ

dân, địa bàn và các khu vực có nguy cơ xảy ra thiên tai (lũ quét, sạt lở, ngập lụt, ...) để chủ động ứng phó, không bị động, bất ngờ.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn tính mạng Nhân dân trong mọi tình huống. Đồng thời, cần xác định rõ các phương án sơ tán khi có tình huống khẩn cấp: Đối tượng ưu tiên sơ tán trước, lộ trình di chuyển phương tiện, lực lượng hỗ trợ; bảo đảm các điều kiện thiết yếu tại nơi trú tránh như nước sạch, thuốc men, điện, vệ sinh môi trường và an ninh trật tự.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, tích hợp công tác phòng, chống thiên tai vào kịch bản điều hành tăng trưởng năm 2026. Đồng thời, có phương án cụ thể để duy trì hoạt động và phục hồi nhanh các lĩnh vực trọng yếu khi xảy ra thiên tai, bao gồm các khu công nghiệp, khu kinh tế, cảng biển, sân bay, logistics, du lịch; vùng sản xuất nông nghiệp, thủy sản; hệ thống năng lượng, điện, nước, viễn thông, giao thông,..., không để sản xuất kinh doanh bị đình trệ kéo dài do tác động của thiên tai.

- Rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai những tháng cuối năm 2026 (hạn hán, xâm nhập mặn, thiếu nước, cháy rừng, bão mạnh, mưa lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng đô thị, sự cố hồ đập, đê điều...), trong đó cập nhật kịch bản sẵn sàng ứng phó với các tình huống thiên tai bất thường, vượt lịch sử như đã xảy ra các năm 2024, 2025. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm phê duyệt, triển khai phương án ứng phó tại địa phương đảm bảo xây dựng chi tiết, khả thi, phù hợp với đặc thù từng vùng, từng địa bàn, từng khu dân cư có nguy cơ chịu ảnh hưởng cao; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý đường bộ trong việc phân luồng giao thông, huy động lực lượng, phương tiện, bố trí bãi đỗ đất, đá, giải phóng mặt bằng và xử lý các vướng mắc phát sinh khi khắc phục sự cố giao thông do thiên tai gây ra.

- Các địa phương khu vực Nam Trung Bộ, cao nguyên Trung Bộ, đồng bằng sông Cửu Long chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó cụ thể với hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô 2026-2027, tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp từ điều chỉnh lịch thời vụ, giống cây trồng, điều tiết hồ chứa, cấp nước, trữ nước cho sinh hoạt và sản xuất, phòng cháy rừng, bảo vệ cây trồng, vật nuôi ... đến thông tin cảnh báo cho từng cộng đồng dân cư.

- Tổ chức lại phương châm “bôn tại chỗ” trên cơ sở rà soát lực lượng phòng thủ dân sự tại chỗ ở cấp xã, ở thôn, bản, đặc biệt là thanh niên, người có kỹ năng vận hành máy móc, phương tiện. Chỉ đạo thiết lập, triển khai cơ chế phối hợp liên xã, liên địa bàn theo lưu vực sông, vùng hạ du hồ chứa, ven biển, vùng có nguy cơ sạt lở, ngập sâu, chia cắt; xác định rõ xã trung tâm, điểm tập kết lực lượng, vật tư, phương tiện, tuyến sơ tán, nơi trú tránh và phương án chi viện chéo giữa các xã, giữa địa bàn xung yếu với địa bàn an toàn hơn. Khi có tình huống vượt quá khả năng cấp xã, phải có lực lượng cơ động cấp tỉnh, quân đội, công an chi viện.

- Thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là công trình đê điều, hồ đập, công trình phòng, chống thiên tai, công trình hạ tầng quan trọng đang sử dụng như sân bay, đường sắt, đường cao tốc, quốc lộ, tỉnh lộ, đường độc đạo liên xã, liên thôn, bến cảng quốc gia, hệ thống lưới cao thế từ 66 kV trở lên, trường học, bệnh viện, trụ sở các cơ quan, các khu kinh tế, khu công nghiệp, công trình thủy lợi, khu neo đậu tàu thuyền, hệ thống viễn thông, công trình cấp nước, các điểm sạt lở bờ sông, bờ biển,... Trên cơ sở đó, phải có biện pháp khẩn cấp cần áp dụng ngay để ứng phó và khắc phục hậu quả nhằm ngăn chặn, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai và sự cố công trình; đồng thời cảnh báo, hạn chế đi lại, bố trí lực lượng, vật tư, xây dựng phương án sơ tán người dân vùng có nguy cơ chịu ảnh hưởng.

- Nâng cao chất lượng cảnh báo và truyền tin đến người dân. Chuyển mạnh từ cảnh báo hiện tượng sang cảnh báo tác động, chi tiết đến từng địa bàn (khu vực nào có thể ngập, bị chia cắt, tuyến đường nào bị cấm, hộ dân nào cần sơ tán...). Kết hợp đa dạng kênh truyền tin để cảnh báo đến đúng người, đúng nơi, đúng thời điểm, thông qua chính quyền, các tổ chức đoàn thể và các hình thức như truyền hình, phát thanh, loa truyền thanh, tin nhắn, mạng xã hội,... Trong trường hợp không có sóng điện thoại hoặc mất điện, phải bố trí phương án truyền tin thay thế bằng loa truyền thanh, loa lưu động, bộ đàm, lực lượng trực tiếp đến từng hộ dân và các hình thức thông tin phù hợp khác; nội dung cảnh báo phải ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với đặc điểm dân cư từng địa bàn.

- Huy động và điều phối công khai, minh bạch các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, quỹ phòng, chống thiên tai, doanh nghiệp, xã hội, lực lượng vũ trang, các tổ chức đoàn thể và các nguồn tài chính cho phòng, chống thiên tai khác theo quy định của pháp luật. Trong đó, ưu tiên nguồn lực cho phòng ngừa, cảnh báo sớm, xử lý dứt điểm hạ tầng xung yếu, di dời dân cư khỏi nơi nguy hiểm, khơi thông lòng dẫn, giải tỏa các điểm gây tắc nghẽn dòng chảy và trang bị vật tư thiết yếu (nước sạch, y tế, phương tiện cứu hộ, cứu nạn,...). Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề công tác chuẩn bị trên thực tế tại các địa bàn có nguy cơ rủi ro thiên tai cao (danh sách hộ dân, nơi trú tránh, kho vật tư, lực lượng xung kích, phương án dự phòng mất điện, liên lạc, bảo vệ trường học, bệnh viện, khu công nghiệp, vùng sản xuất, phương án dự trữ hàng hóa thiết yếu, nhất là lương thực, thực phẩm, thuốc men, đồ dùng thiết yếu, giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, ...).

e) Các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật tập trung thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát, cập nhật phương án ứng phó với các loại hình thiên tai.

- Có kế hoạch kiểm tra chuyên đề tại các địa bàn rủi ro cao; thường xuyên kiểm tra an toàn công trình xung yếu và hạ tầng thiết yếu đối với công trình, hạ

tàng, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm điện, nước, viễn thông, giao thông, y tế, giáo dục, hàng hóa thiết yếu trong mọi tình huống.

g) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các ban, ngành, đoàn thể phát huy vai trò vận động, giám sát, hỗ trợ Nhân dân; tổ chức lực lượng cộng đồng tham gia phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả, bảo đảm hỗ trợ công khai, minh bạch, đúng đối tượng. Nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác quy hoạch xây dựng, quản lý tài nguyên, bảo vệ rừng, hành lang thoát lũ và an toàn hồ đập; giám sát chặt chẽ, công khai, minh bạch việc phân bổ, sử dụng các nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai.

h) Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan báo chí phối hợp triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu; đẩy mạnh thông tin dự báo, cảnh báo, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai; tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phản ánh kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương; lan tỏa các mô hình, kinh nghiệm, cách làm hiệu quả; đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, gây hoang mang trong nhân dân liên quan đến công tác phòng, chống bão, lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu.

2. Định hướng các nhiệm vụ giai đoạn 2026 - 2030

Đây là giai đoạn tạo nền tảng căn bản để chuyển từ ứng phó thiên tai sang quản trị rủi ro thiên tai. Mục tiêu đến năm 2030 là xây dựng năng lực đáp ứng yêu cầu phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt là ở cấp xã, trên cơ sở ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu số, bảo đảm an ninh, an toàn cho người dân và nền kinh tế.

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật, các bộ, cơ quan, địa phương tập trung các nội dung cụ thể như sau:

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng, chống thiên tai, phòng thủ dân sự, tài nguyên nước, thủy lợi, đê điều, khí tượng thủy văn, quy hoạch, đầu tư công, ngân sách, bảo hiểm, cứu hộ, cứu nạn và huy động lực lượng, tài sản.

- Ưu tiên đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 cho công tác phòng ngừa, giảm rủi ro thiên tai, nhất là các công trình phòng, chống thiên tai quy mô lớn, liên vùng; hồ đập, đê điều, thoát lũ, sạt lở, bố trí dân cư an toàn, cảnh báo sớm, dữ liệu số, hạ tầng chống chịu, trường học, bệnh viện, nước sạch, sinh kế bền vững.

- Tích hợp yêu cầu phòng, chống thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu gắn với hệ thống quy hoạch.

b) Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống

thiên tai quốc gia giai đoạn 2026 - 2030 gắn với Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tài nguyên nước, thủy lợi và phòng, chống thiên tai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan.

c) Bộ Tài chính chủ trì phát triển các công cụ tài chính xử lý rủi ro thiên tai, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm tài sản công, trái phiếu xanh, hợp tác công tư, tài chính khí hậu quốc tế.

d) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động triển khai các chương trình, chính sách tín dụng góp phần hỗ trợ phục hồi sinh kế cho người dân, doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi bão lũ, thiên tai cực đoan và biến đổi khí hậu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và các nhiệm vụ được phân công tại Nghị quyết này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ, cơ quan được giao chủ trì nhiệm vụ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng, ban hành kế hoạch hành động chi tiết để tổ chức thực hiện, hoàn thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết được ban hành; gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Chính phủ theo quy định. Đối với các nhiệm vụ đã được lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án hoặc văn bản chỉ đạo đã được cấp có thẩm quyền ban hành, các Bộ, cơ quan, địa phương chủ động rà soát, cập nhật, bổ sung để bảo đảm phù hợp với các nhiệm vụ trọng tâm từ nay đến hết năm 2026 và lồng ghép các định hướng giai đoạn 2026 - 2030 theo chủ trương, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước; tiếp tục tổ chức thực hiện theo các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, văn bản đã ban hành, không phải xây dựng hoặc ban hành thêm kế hoạch riêng. Đối với các nhiệm vụ đã rõ, đã được giao hoặc đã có văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thì chủ động tổ chức triển khai thực hiện ngay, bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

Các bộ, cơ quan khác căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết này.

b) Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Nghị quyết của Chính phủ và kế hoạch của Bộ, cơ quan, địa phương đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

c) Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và kế hoạch của từng Bộ, cơ quan, địa phương; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết từ nay đến hết năm 2026, báo cáo Chính phủ, Thủ

tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 12 năm 2026, đồng thời gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để theo dõi, tổng hợp theo quy định.

2. Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Chính phủ trân trọng đề nghị Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, Văn phòng Trung ương Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Thông tấn xã Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và các cơ quan báo chí phối hợp trong quá trình triển khai thực hiện.

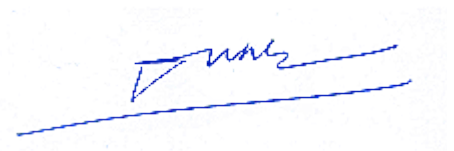
4. Bộ Tài chính chủ trì tham mưu bảo đảm nguồn lực và cơ chế tài chính phù hợp, ưu tiên cho phòng ngừa, ứng phó kịp thời, khắc phục nhanh hậu quả thiên tai và phục hồi sinh kế, sản xuất; phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 05 năm và hằng năm, kinh phí chi thường xuyên hằng năm để thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định của pháp luật khác có liên quan.

5. Các bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chủ động bố trí ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác để triển khai thực hiện nhiệm vụ tại kế hoạch do cơ quan trực thuộc chủ trì.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đài Truyền hình Việt Nam;
- Đài Tiếng nói Việt Nam;
- Thông tấn xã Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, NN, KGVX, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hồ Quốc Dũng